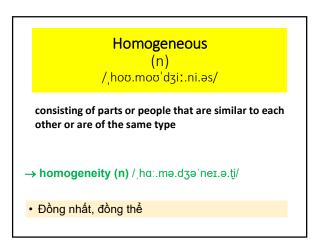
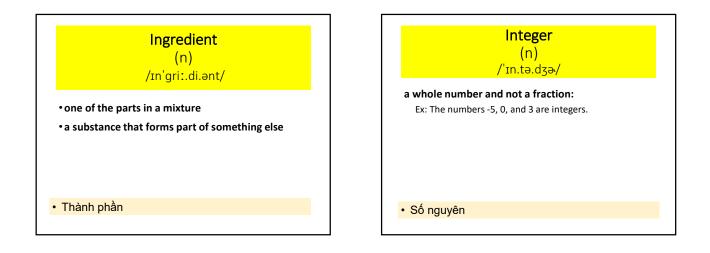
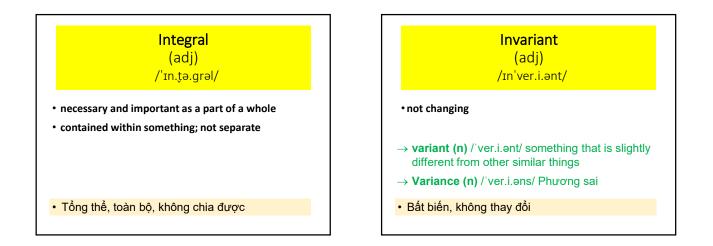


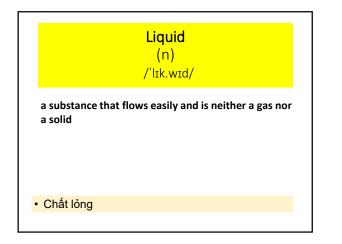


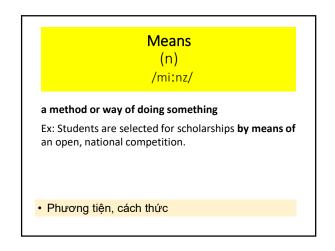
· Hỗn tạp, không đồng nhất, dị thể

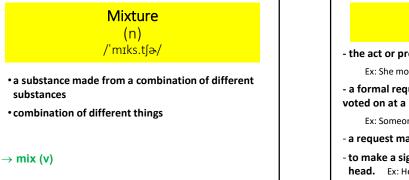




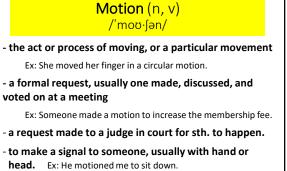




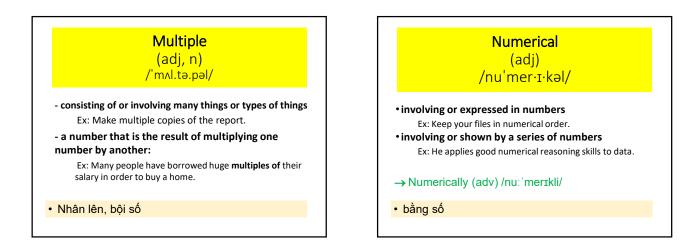


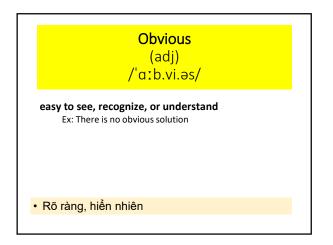


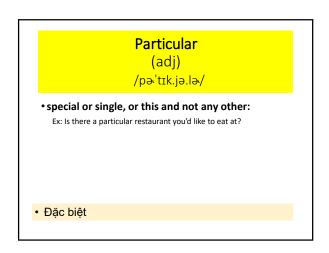
Hỗn hợp, sự pha trộn

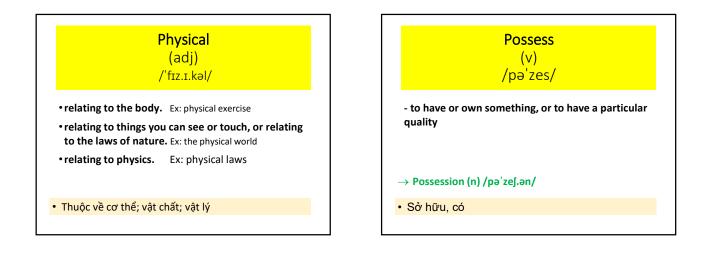


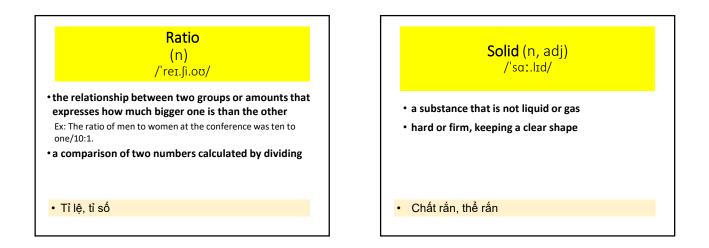
Sự vận động, chuyển động; ra hiệu, ra dấu













(n) a condition or way of being that exists at a particular time

(n) a country or its government

(v) to say or write something, especially clearly and carefully

(adj) provided, created, or done by the state

 Tình trạng; bang; phát biểu; được thực hiện bởi bang

